

THÔNG BÁO
Về việc ký Thỏa thuận gói thầu số 02
Mua sắm tập trung 07 xe ô tô dùng chung cho các huyện

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Công văn số 9648/UBND-KT ngày 14/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc thanh lý và trang bị xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 10306/UBND-KT ngày 05/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc đơn vị mua sắm tập trung và nguồn kinh phí mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung của các đơn vị cấp huyện;

Căn cứ Công văn số 11108/UBND-KT ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc kinh phí mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung của huyện Năm Căn;

Căn cứ Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm tập trung 07 xe ô tô dùng chung cho các huyện;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-DVTCC ngày 05/3/2025 của Trung tâm Dịch vụ tài chính công tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 02: Mua sắm tập trung 07 xe ô tô dùng chung cho các huyện;

Căn cứ Công văn số 2700/UBND-KTTH ngày 10/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc mua sắm, sửa chữa tài sản công trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 3464/UBND-KTTH ngày 05/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc mua sắm xe ô tô trang bị cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh;

Căn cứ Thỏa thuận khung mua sắm tập trung số 01/TSC/MSTT ngày 05/5/2025 giữa Trung tâm Dịch vụ tài chính công tỉnh Cà Mau và Công Ty TNHH MTV Toyota Nam Bình Cà Mau;

Trung tâm Dịch vụ tài chính công tỉnh Cà Mau thông báo nhà thầu trúng thầu gói thầu số 02: Mua sắm tập trung 07 xe ô tô dùng chung cho các huyện với những nội dung sau:

- Tên nhà thầu trúng thầu: Công Ty TNHH MTV Toyota Nam Bình Cà Mau.

- Địa chỉ: Số 333 Đường Trần Hưng Đạo, phường Tân Thành, Tp. Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Số điện thoại: 0825.247247.

- Giá trúng thầu: 3.865.000.000 đồng. (Bằng chữ: Ba tỷ tám trăm sáu mươi lăm triệu đồng chẵn).

- Nguồn vốn: mua sắm, sửa chữa tài sản năm 2025.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

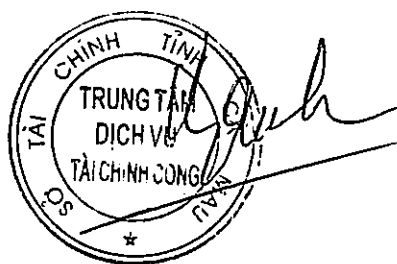
(Gửi kèm các văn bản: Quyết định số 12/QĐ-DVTCC ngày 05/3/2025 và Thỏa thuận khung mua sắm tập trung).

Trung tâm Dịch vụ tài chính công tỉnh Cà Mau thông báo đến các Đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản được biết để ký hợp đồng mua sắm tài sản./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Giám đốc Sở (báo cáo);
- Nhà thầu;
- Các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, DV.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Duy Khánh

Số: 12/QĐ-DVTCC

Cà Mau, ngày 05 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng
Gói thầu số 02: Mua sắm tập trung 07 xe ô tô dùng chung cho các huyện

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM DỊCH VỤ TÀI CHÍNH CÔNG

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Công văn số 9648/UBND-KT ngày 14/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc thanh lý và trang bị xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 10306/UBND-KT ngày 05/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc đơn vị mua sắm tập trung và nguồn kinh phí mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung của các đơn vị cấp huyện;

Căn cứ Công văn số 11108/UBND-KT ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc kinh phí mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung của huyện Năm Căn;

Căn cứ Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm tập trung 07 xe ô tô dùng chung cho các huyện;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-DVTCC ngày 21/01/2025 về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu số 02: Mua sắm tập trung 07 xe ô tô dùng chung cho các huyện;



Căn cứ Báo cáo đánh giá số 07/BCĐG-DVTCC ngày 24/02/2025 của Trung tâm Dịch vụ tài chính công tỉnh Cà Mau về việc đánh giá E- Gói thầu số 02: Mua sắm tập trung 07 xe ô tô dùng chung cho các huyện Trung tâm Dịch vụ tài chính công;

Căn cứ Tờ trình số 14/TTr-DVTCC ngày 03/3/2025 của Trung tâm Dịch vụ tài chính công tỉnh Cà Mau về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Gói thầu số 02: Mua sắm tập trung 07 xe ô tô dùng chung cho các huyện;

Xét Báo cáo thẩm định số 29/HN-TĐHSMT ngày 04/3/2025 của Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư Xây dựng Hợp Nhất về việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 02: Mua sắm tập trung 07 xe ô tô dùng chung cho các huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 02: Mua sắm tập trung 07 xe ô tô dùng chung cho các huyện, bao gồm:

1. Thông tin về gói thầu:

- Số E-TBMT: IB2500027239
- Tên gói thầu Gói thầu số 02: Mua sắm tập trung 07 xe ô tô dùng chung cho các huyện
- Giá gói thầu: 6.348.000.000 đồng
- Tên Chủ đầu tư: Trung tâm Dịch vụ tài chính công
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng
- Loại hợp đồng: trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày

2. Thông tin về nhà thầu trúng thầu:

STT	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Giá dự thầu	Giá dự thầu sau chỉnh lệch (nếu giảm (nếu có)	Giá thầu trúng	Thời gian thực hiện gói thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng
01	Công ty TNHH MTV Toyota Nam Bình Cà Mau	2001315140	6.348.000.000	6.348.000.000	6.348.000.000	30 ngày	30 ngày

3. Thông tin về nhà thầu không trúng thầu: Không có

Điều 2. Giao Tổ Dịch vụ căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức hoàn thiện thỏa thuận khung.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổ Dịch vụ, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, DV.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Duy Khánh



THÔNG TIN VỀ HÀNG HÓA, THIẾT BỊ TRÚNG THẦU
(Đính kèm cùng quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng)

STT	Tên hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng	Mã HS	Đơn giá trúng thầu (Triệu đồng)
1	Xe Toyota Corolla Cross 1.8V	CXV	Toyota Corolla Cross 1.8V	2025	Thái Lan	Toyota	Theo catalog của hãng sản xuất	Chiếc	1	8703	820
2	Xe Toyota Innova Cross 2.0V	IXV	Toyota Innova Cross 2.0V	2025	Indonesia	Toyota	Theo catalog của hãng sản xuất	Chiếc	2	8703	826,6
3	Xe Toyota Fortuner 2.7AT 4x4	FV	Toyota Fortuner 2.7AT 4x4	2025	Indonesia	Toyota	Theo catalog của hãng sản xuất	Chiếc	1	8703	1.395

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỎA THUẬN KHUNG MUA SẮM TẬP TRUNG

Số: 01/TSC/MSTT

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/ TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ E-HSMT, E-HSDT và Quyết định số 12/QĐ-DVTCC ngày 05/3/2025 của Trung tâm Dịch vụ tài chính công tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Gói thầu số 02: Mua sắm tập trung 07 xe ô tô dùng chung cho các huyện;

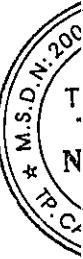
Căn cứ Công văn số 2700/UBND-KTTH ngày 10/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc mua sắm, sửa chữa tài sản công trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 3464/UBND-KTTH ngày 05/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc mua sắm xe ô tô trang bị cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh;

Căn cứ Biên bản thương thảo hoàn thiện thỏa thuận khung ngày 05/5/2025 giữa Trung tâm Dịch vụ tài chính công tỉnh Cà Mau và Công Ty TNHH MTV Toyota Nam Bình Cà Mau.

Hôm nay, ngày 05 tháng 05 năm 2025, chúng tôi gồm có:

I. Đơn vị mua sắm tập trung:



1

Tên Đơn vị mua sắm tập trung: Trung tâm Dịch vụ tài chính công tỉnh Cà Mau

Địa chỉ: Số 120, đường Phan Ngọc Hiển, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

Điện thoại: 02903 560666

E-mail: ttdvtaichinhcong@gmail.com

Tài khoản số: 3713.0.1122413.00000 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Cà Mau

Mã số thuế: 2000272670-012

Đại diện là ông: Ông Nguyễn Duy Khánh

Chức vụ: Giám đốc

II. Nhà thầu cung cấp hàng hóa:

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH MTV Toyota Nam Bình Cà Mau

Địa chỉ: Số 333 Đường Trần Hưng Đạo, phường Tân Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Điện thoại: 0290 6599099

E-mail: nambinh@toyotanambinhcamau.vn

Mã số thuế: 2001315140

Đại diện là ông: Ông Nguyễn Chí Phụng

Chức vụ: Tổng Giám đốc đại lý Toyota Nam Bình Cà Mau

Hai bên thống nhất ký kết thỏa thuận khung mua sắm tập trung với các nội dung sau:

Điều 1. Phạm vi cung cấp hàng hóa:

Danh mục, số lượng hàng hóa (ký, mã hiệu, xuất xứ của hàng hóa theo biểu phạm vi cung cấp).

STT	Mã phần (lô)	Danh mục hàng hóa	Số lượng	Ký mã hiệu	Xuất xứ
1	PP2500013210	Toyota Corolla Cross 1.8V	1	ZSG10L-DHXE KU	Thái Lan
2	PP2500013211	Toyota Innova Cross 2.0V	2	MAGA10L-BRXMBU	Indonesia
3	PP2500013212	Toyota Fortuner 2.7AT	1	TGN156L-SDTHKU	Indonesia

Điều 2. Danh sách các đơn vị có nhu cầu mua sắm ký hợp đồng với nhà thầu theo thỏa thuận khung này:

STT	Các đơn vị	Số lượng (chiếc)	Màu sắc	Địa chỉ cung cấp
1	Toyota Corolla Cross 1.8V	1		
	Trung tâm Dịch vụ tài chính công tỉnh Cà Mau	1	Đen	Số 120, đường Phan Ngọc Hiển, phường 5, Tp. Cà Mau
2	Toyota Innova Cross 2.0V	2		
2.1	Trung tâm Dịch vụ tài chính công tỉnh Cà Mau	1	Đen	Số 120, đường Phan Ngọc Hiển, phường 5, Tp. Cà Mau
2.2	Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh	1	Đen	Số 288, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, Tp. Cà Mau
3	Toyota Fortuner 2.7AT 4x4	1		
	Trung tâm Dịch vụ Tài chính công tỉnh Cà Mau	1	Đen	Số 120, đường Phan Ngọc Hiển, phường 5, Tp. Cà Mau

Điều 3. Giá trị thỏa thuận khung:

1. Giá trị thỏa thuận khung: 3.865.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba tỷ tám trăm sáu mươi lăm triệu đồng chẵn).

2. Đơn giá, giá hàng hóa tương ứng với từng loại hàng hóa tại Điều 1 của Hợp đồng:

STT	Hàng hóa	Đơn giá (đồng)
1	Toyota Corolla Cross 1.8V	820.000.000
2	Toyota Innova Cross 2.0V	825.000.000
3	Toyota Fortuner 2.7AT 4x4	1.395.000.000

Điều 4. Phương thức thanh toán và nguồn vốn thanh toán

- Phương thức thanh toán: chuyển khoản

- Nguồn vốn thanh toán: mua sắm, sửa chữa tài sản năm 2025

- Khi Nhà thầu giao hàng đến Đơn vị trực tiếp sử dụng hàng hóa, Đơn vị kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa đáp ứng yêu cầu được nêu tại Điều 1 và Phụ lục Thỏa thuận khung sẽ tiến hành lập Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản (Mẫu số 06/TSC-MSTT ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ).

- Sau khi Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản được ký kết, Đơn vị trực tiếp sử dụng hàng hóa thanh toán cho Nhà thầu ngay hoặc trong vòng 7 ngày kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ thanh toán theo quy định của pháp luật.

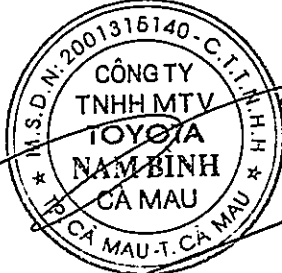
Điều 5. Thời hạn có hiệu lực của thỏa thuận khung

- Thỏa thuận khung có hiệu lực kể từ ngày ký

Thỏa thuận khung này được làm thành 10 bản có giá trị pháp lý như nhau; Đơn vị mua sắm tập trung (giữ 04 bản), Nhà thầu cung cấp hàng hóa (giữ 02 bản); các đơn vị có nhu cầu mua sắm (01 bản).

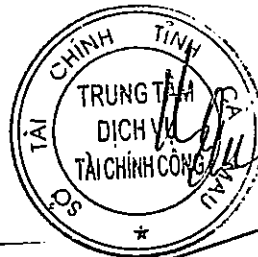
Thỏa thuận khung này là cơ sở để các cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu mua sắm ký hợp đồng mua sắm hàng hóa với nhà thầu cung cấp hàng hóa./.

**ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU CUNG
CẤP HÀNG HÓA**



Nguyễn Chí Phụng

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ MUA SẮM
TẬP TRUNG**



Nguyễn Duy Khánh

[Handwritten marks]

PHỤ LỤC THỎA THUẬN KHUNG

(Kèm theo thỏa thuận khung số: 01/TSC/MSTT, ngày 05/05/2025)

STT	Tên hàng hóa	Số lượng (chiếc)	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Xe Toyota Corolla Cross 1.8V	1	- Năm sản xuất: 2025 - Nhập khẩu: Thái Lan - Màu sắc: Đen - Số chỗ ngồi: 5 - Kích thước và trọng lượng: + Kích thước tổng thể (dài x rộng x cao): (4.460 x 1.825 x 1.620) mm + Khoảng sáng gầm xe: 161 mm + Bán kính vòng quay tối thiểu: 5.2 m + Trọng lượng không tải: 1.360 kg + Trọng lượng toàn tải: 1.815 kg - Động cơ: + Mã động cơ: 2ZR-FE + Dung tích xy lanh: 1798 cc + Loại nhiên liệu: Xăng + Công suất tối đa: 138/6.400 hp/rpm + Mô men xoắn tối đa: 172/4.000 Nm/rpm + Tiêu chuẩn khí thải: Euro 5 + Hộp số: Số tự động vô cấp - Ngoại thất: + Đèn trước/đèn sau: LED + Đèn chiếu sáng ban ngày: LED + Hệ thống cân bằng góc chiếu: Chính cơ + Đèn báo phanh trên cao: LED + Gương chiếu hậu: Gập điện, chỉnh điện, tích hợp đèn báo rẽ - Nội thất: + Tay lái: Bọc da, có nút bấm điều khiển tích hợp

			+ Màn hình hiển thị đa thông tin: 12.3 inch + Hệ thống chống trộm: Có hệ thống báo động và mã hóa khóa động cơ + Cửa sổ: Chỉnh điện + Chất liệu ghế: Da + Ghế lái: Chỉnh điện 8 hướng + Ghế hành khách: Chỉnh cơ 4 hướng + Hàng ghế sau: Gập 60:40 - Tiện nghi: + Hệ thống điều hòa: Tự động 2 vùng + Hệ thống âm thanh: Màn hình cảm ứng 9 inch, 6 loa, kết nối USB, đàm thoại rảnh tay + Kính trần toàn cảnh + Chìa khóa thông minh & khởi động bằng nút bấm + Chức năng mở cốp rảnh tay + Hệ thống điều khiển bằng giọng nói + Kết nối điện thoại thông minh + Phanh tay điện tử - An toàn: + Cảnh báo lệch làn đường + Hỗ trợ giữ làn đường + Điều khiển hành trình chủ động + Đèn chiếu xa tự động + Hệ thống phân phối lực phanh điện tử + Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp + Chống bó cứng phanh + Hệ thống kiểm soát lực kéo + Hệ thống cân bằng điện tử + Hệ thống cảnh báo áp suất lốp + Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc + Hệ thống cảnh báo điểm mù
--	--	--	--

			+ Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau + Camera toàn cảnh 360 + Túi khí: 7 + Cảm biến lùi, cảm biến góc trước/ sau
2	Xe Toyota Innova Cross 2.0V	2	- Năm sản xuất: 2025 - Nhập khẩu: Indonesia - Màu sắc: màu đen - Số chỗ ngồi: 8 - Kích thước và Trọng lượng + Kích thước tổng thể (dài x rộng x cao): (4755 x 1845 x 1790) mm + Khoảng sáng gầm xe: 170 mm + Bán kính vòng quay tối thiểu: 5.67 m + Vành và lốp xe: 215/60R17 + Dung tích bình nhiên liệu: 52 lít - Động cơ và vận hành: + Động cơ: M20A-FXS + Loại nhiên liệu: Xăng + Dung tích xi lanh: 1987 cc + Công suất tối đa: 128 (172)/6600 (kW) (HP)/vòng/phút + Mô men xoắn tối đa: 205/4500-4900 Nm/rpm + Hộp số: Số tự động vô cấp - Ngoại thất: + Đèn trước: LED + Hệ thống cân bằng góc chiếu: Chính tay + Gương chiếu hậu ngoài: Điều chỉnh điện, gập điện, tích hợp đèn báo rẽ và chào mừng + Chức năng sấy kính sau: Có + Cụm đèn sau: LED - Tiện nghi:

10-
TY
ITV
TA
NH
U
CA

[Handwritten signatures and marks]

			+ Tay lái: 3 chấu, da + Màn hình hiển thị đa thông tin: Màn hình TFT 7.0 inch + Hệ thống điều khiển hành trình + Phanh tay điện tử và giữ phanh tự động + Hệ thống điều hòa: Tự động + Hệ thống âm thanh: Màn hình cảm ứng: 10.1 inch, 6 loa, kết nối điện thoại thông minh + Chìa khóa thông minh và khởi động bằng nút bấm + Cốp điện + Ghế: Bọc da + Ghế trước: Chỉnh điện 8 hướng (ghế người lái), chỉnh điện 4 hướng (ghế hành khách phía trước) + Hàng ghế thứ 2: Gập 60:40 + Hàng ghế thứ 3: Gập 50:50 - An toàn: + Đèn báo phanh khẩn cấp + Hệ thống chống bó cứng phanh + Camera toàn cảnh + Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp + Hệ thống phân phối lực phanh điện tử + Hệ thống cân bằng điện tử + Hệ thống kiểm soát lực kéo + Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc + Cảm biến hỗ trợ đỗ xe: 8 + Túi khí: 6
3	Xe Toyota Fortuner 2.7AT 4x4	1	- Năm sản xuất: 2025 - Nhập khẩu: Indonesia - Màu sắc: đen - Số chỗ ngồi: 7 - Kích thước – Trọng lượng

			+ Kích thước tổng thể (dài x rộng x cao): (4795 x 1855 x 1835) mm + Khoảng sáng gầm xe: 279 mm + Vành và lốp xe: 265/60R18 - Động cơ – Vận hành + Động cơ: 2TR-FE (2.7L) + Loại nhiên liệu: Xăng + Dung tích xi lanh: 2694 cc + Công suất tối đa: 164/5200 (HP/vòng/phút) + Mô men xoắn tối đa: 245/4000 Nm/rpm + Tiêu chuẩn khí thải: euro 5 + Hộp số: Số tự động - Ngoại thất + Đèn trước + Đèn sương mù + Đèn chiếu sáng ban ngày + Hệ thống tự động cân bằng góc chiếu + Gương chiếu hậu: Điều chỉnh điện, tích hợp đèn báo rẽ + Cụm đèn sau: LED + Đèn báo phanh trên cao: LED - Nội thất: + Tay lái: 3 chấu, ốp gỗ, mạ bạc, tích hợp công tắc điều chỉnh âm thanh, đàm thoại rảnh tay, màn hình hiển thị đa thông tin + Bảng đồng hồ trung tâm: TFT: 4.2 inch + Hệ thống điều hòa: Tự động 2 vùng độc lập + Cửa gió sau + Hệ thống âm thanh: Màn hình cảm ứng: 9 inch, 11 loa, kết nối điện thoại thông minh, USB, Bluetooth + Ghế: Bọc da
--	--	--	--



			+ Ghế trước: Chính điện 8 hướng (ghế người lái), chính điện 8 hướng (ghế hành khách phía trước) - An toàn + Hệ thống cảnh báo điểm mù + Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau + Hệ thống hỗ trợ đỗ dềo + Hệ thống chống bó cứng phanh + Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp + Hệ thống phân bổ lực phanh điện tử + Hệ thống cân bằng điện tử + Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc + Hệ thống kiểm soát lực kéo + Cảm biến hỗ trợ đỗ xe: Sau, góc trước, góc sau + Túi khí: 7
--	--	--	---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THƯƠNG THẢO HOÀN THIỆN THỎA THUẬN KHUNG

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ E-HSMT, E-HSDT và Quyết định số 12/QĐ-DVTCC ngày 05/3/2025 của Trung tâm Dịch vụ tài chính công tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Gói thầu số 02: Mua sắm tập trung 07 xe ô tô dùng chung cho các huyện;

Căn cứ Công văn số 2700/UBND-KTTH ngày 10/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc mua sắm, sửa chữa tài sản công trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 3464/UBND-KTTH ngày 05/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc mua sắm xe ô tô trang bị cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh;

Hôm nay, vào lúc 14h00 ngày 05 tháng 5 năm 2025, tại Trung tâm Dịch vụ tài chính công tỉnh Cà Mau chúng tôi gồm có:

I. Đơn vị mua sắm tập trung:

Tên Đơn vị mua sắm tập trung: Trung tâm Dịch vụ tài chính công tỉnh Cà Mau

Địa chỉ: Số 120, đường Phan Ngọc Hiền, phường 5, Tp. Cà Mau, tỉnh Cà Mau



Điện thoại: 02903 560666

E-mail: ttdvtaichinhcong@gmail.com

Tài khoản số: 3713.0.1122413.00000 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Cà Mau

Mã số thuế: 2000272670-012

Đại diện là ông: Ông Nguyễn Duy Khánh

Chức vụ: Giám đốc

II. Nhà thầu cung cấp hàng hóa:

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH MTV Toyota Nam Bình Cà Mau

Địa chỉ: Số 333 Đường Trần Hưng Đạo, phường Tân Thành, Tp. Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Điện thoại: 0290 6599099

E-mail: nambinh@toyotanambinhcamau.vn

Mã số thuế: 2001315140

Đại diện là ông: Ông Nguyễn Chí Phụng

Chức vụ: Tổng Giám đốc đại lý Toyota Nam Bình Cà Mau

Trên cơ sở E-HSMT, E-HSDT, Quyết định số 12/QĐ-DVTCC ngày 05/3/2025 của Trung tâm Dịch vụ tài chính công tỉnh Cà Mau và ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 3464/UBND-KTTH ngày 05/5/2025. Hai bên thống nhất các điều chỉnh và hoàn thiện nội dung thỏa thuận khung mua sắm tập trung cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi cung cấp hàng hóa:

Danh mục, số lượng hàng hóa (ký, mã hiệu, xuất xứ của hàng hóa theo biểu phạm vi cung cấp).

STT	Mã phần (lô)	Danh mục hàng hóa	Số lượng	Ký mã hiệu	Xuất xứ
1	PP2500013210	Toyota Corolla Cross 1.8V	1	ZSG10L-DHXEKU	Thái Lan
2	PP2500013211	Toyota Innova Cross 2.0V	2	MAGA10L-BRXMBU	Indonesia
3	PP2500013212	Toyota Fortuner 2.7AT	1	TGN156L-SDTHKU	Indonesia

Điều 2. Danh sách các đơn vị có nhu cầu mua sắm ký hợp đồng với nhà thầu theo thỏa thuận khung này:

STT	Các đơn vị	Số lượng (chiếc)	Màu sắc	Địa chỉ cung cấp
-----	------------	------------------	---------	------------------

1	Toyota Corolla Cross 1.8V	1		
	Trung tâm Dịch vụ tài chính công tỉnh Cà Mau	1	Đen	Số 120, đường Phan Ngọc Hiển, phường 5, Tp. Cà Mau
2	Toyota Innova Cross 2.0V	2		
2.1	Trung tâm Dịch vụ tài chính công tỉnh Cà Mau	1	Đen	Số 120, đường Phan Ngọc Hiển, phường 5, Tp. Cà Mau
2.2	Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh	1	Đen	Số 288, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, Tp. Cà Mau
3	Toyota Fortuner 2.7AT 4x4	1		
	Trung tâm Dịch vụ tài chính công tỉnh Cà Mau	1	Đen	Số 120, đường Phan Ngọc Hiển, phường 5, Tp. Cà Mau

Điều 3. Giá trị thỏa thuận khung:

1. Giá trị thỏa thuận khung: 3.865.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba tỷ tám trăm sáu mươi lăm triệu đồng chẵn).

2. Đơn giá, giá hàng hóa tương ứng với từng loại hàng hóa tại Điều 1 của Hợp đồng:

STT	Hàng hóa	Đơn giá (đồng)
1	Toyota Corolla Cross 1.8V	820.000.000
2	Toyota Innova Cross 2.0V	825.000.000
3	Toyota Fortuner 2.7AT 4x4	1.395.000.000

Điều 4. Phương thức thanh toán và nguồn vốn thanh toán

- Phương thức thanh toán: chuyển khoản
- Nguồn vốn thanh toán: mua sắm, sửa chữa tài sản năm 2025
- Khi Nhà thầu giao hàng đến Đơn vị trực tiếp sử dụng hàng hóa, Đơn vị kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa đáp ứng yêu cầu được nêu tại Điều 1 và Phụ lục Thỏa thuận

khung sẽ tiến hành lập Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản (Mẫu số 06/TSC-MSTT ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ).

- Sau khi Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản được ký kết, Đơn vị trực tiếp sử dụng hàng hóa thanh toán cho Nhà thầu ngay hoặc trong vòng 7 ngày kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ thanh toán theo quy định của pháp luật.

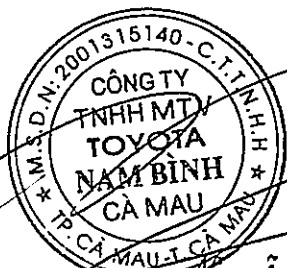
Điều 5. Thời hạn có hiệu lực của thỏa thuận khung: Thỏa thuận khung có hiệu lực kể từ ngày ký.

Ý kiến của nhà thầu: do ký hợp đồng 04 xe không có xe Toyota Innova Cross 2.0V màu trắng ngọc trai (giá cao hơn màu khác 8.000.000 đồng) nên nhà thầu đề xuất điều chỉnh đơn giá xe Toyota Innova Cross 2.0V là 825.000.000 đồng.

Việc thương thảo hoàn thiện thỏa thuận khung kết thúc vào 14 giờ 30 phút ngày 05/5/2025. Biên bản được lập thành 04 bản có giá trị như nhau, Bên A giữ 03 bản, Bên B giữ 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU CUNG
CẤP HÀNG HÓA**

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ MUA SẮM
TẬP TRUNG**



Nguyễn Chí Phụng



Nguyễn Duy Khánh

Handwritten signature and initials in the bottom right corner.

PHỤ LỤC THỎA THUẬN KHUNG

(Kèm theo thỏa thuận khung số: 01/TSC/MSTT, ngày 05/05/2025)

STT	Tên hàng hóa	Số lượng (chiếc)	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Xe Toyota Corolla Cross 1.8V	1	- Năm sản xuất: 2025 - Nhập khẩu: Thái Lan - Màu sắc: Đen - Số chỗ ngồi: 5 - Kích thước và trọng lượng: + Kích thước tổng thể (dài x rộng x cao): (4.460 x 1.825 x 1.620) mm + Khoảng sáng gầm xe: 161 mm + Bán kính vòng quay tối thiểu: 5.2 m + Trọng lượng không tải: 1.360 kg + Trọng lượng toàn tải: 1.815 kg - Động cơ: + Mã động cơ: 2ZR-FE + Dung tích xy lanh: 1798 cc + Loại nhiên liệu: Xăng + Công suất tối đa: 138/6.400 hp/rpm + Mô men xoắn tối đa: 172/4.000 Nm/rpm + Tiêu chuẩn khí thải: Euro 5 + Hộp số: Số tự động vô cấp - Ngoại thất: + Đèn trước/đèn sau: LED + Đèn chiếu sáng ban ngày: LED + Hệ thống cân bằng góc chiếu: Chính cơ + Đèn báo phanh trên cao: LED + Gương chiếu hậu: Gập điện, chỉnh điện, tích hợp đèn báo rẽ - Nội thất: + Tay lái: Bọc da, có nút bấm điều khiển tích hợp

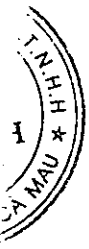
			+ Màn hình hiển thị đa thông tin: 12.3 inch + Hệ thống chống trộm: Có hệ thống báo động và mã hóa khóa động cơ + Cửa sổ: Chỉnh điện + Chất liệu ghế: Da + Ghế lái: Chỉnh điện 8 hướng + Ghế hành khách: Chỉnh cơ 4 hướng + Hàng ghế sau: Gập 60:40 - Tiện nghi: + Hệ thống điều hòa: Tự động 2 vùng + Hệ thống âm thanh: Màn hình cảm ứng 9 inch, 6 loa, kết nối USB, đàm thoại rảnh tay + Kính trần toàn cảnh + Chìa khóa thông minh & khởi động bằng nút bấm + Chức năng mở cốp rảnh tay + Hệ thống điều khiển bằng giọng nói + Kết nối điện thoại thông minh + Phanh tay điện tử - An toàn: + Cảnh báo lệch làn đường + Hỗ trợ giữ làn đường + Điều khiển hành trình chủ động + Đèn chiếu xa tự động + Hệ thống phân phối lực phanh điện tử + Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp + Chống bó cứng phanh + Hệ thống kiểm soát lực kéo + Hệ thống cân bằng điện tử + Hệ thống cảnh báo áp suất lốp + Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc + Hệ thống cảnh báo điểm mù + Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau
--	--	--	--

			+ Camera toàn cảnh 360 + Túi khí: 7 + Cảm biến lùi, cảm biến góc trước/ sau
2	Xe Toyota Innova Cross 2.0V	2	- Năm sản xuất: 2025 - Nhập khẩu: Indonesia - Màu sắc: màu đen - Số chỗ ngồi: 8 - Kích thước và Trọng lượng + Kích thước tổng thể (dài x rộng x cao): (4755 x 1845 x 1790) mm + Khoảng sáng gầm xe: 170 mm + Bán kính vòng quay tối thiểu: 5.67 m + Vành và lốp xe: 215/60R17 + Dung tích bình nhiên liệu: 52 lít - Động cơ và vận hành: + Động cơ: M20A-FXS + Loại nhiên liệu: Xăng + Dung tích xi lanh: 1987 cc + Công suất tối đa: 128 (172)/6600 (kW (HP)/vòng/phút) + Mô men xoắn tối đa: 205/4500-4900 Nm/rpm + Hộp số: Số tự động vô cấp - Ngoại thất: + Đèn trước: LED + Hệ thống cân bằng góc chiếu: Chính tay + Gương chiếu hậu ngoài: Điều chỉnh điện, gập điện, tích hợp đèn báo rẽ và chào mừng + Chức năng sấy kính sau: Có + Cụm đèn sau: LED - Tiện nghi: + Tay lái: 3 chấu, da + Màn hình hiển thị đa thông tin: Màn hình TFT 7.0 inch

[Handwritten signature]

			+ Hệ thống điều khiển hành trình + Phanh tay điện tử và giữ phanh tự động + Hệ thống điều hòa: Tự động + Hệ thống âm thanh: Màn hình cảm ứng: 10.1 inch, 6 loa, kết nối điện thoại thông minh + Chìa khóa thông minh và khởi động bằng nút bấm + Cốp điện + Ghế: Bọc da + Ghế trước: Chỉnh điện 8 hướng (ghế người lái), chỉnh điện 4 hướng (ghế hành khách phía trước) + Hàng ghế thứ 2: Gập 60:40 + Hàng ghế thứ 3: Gập 50:50 - An toàn: + Đèn báo phanh khẩn cấp + Hệ thống chống bó cứng phanh + Camera toàn cảnh + Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp + Hệ thống phân phối lực phanh điện tử + Hệ thống cân bằng điện tử + Hệ thống kiểm soát lực kéo + Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc + Cảm biến hỗ trợ đỗ xe: 8 + Túi khí: 6
3	Xe Toyota Fortuner 2.7AT	1	- Năm sản xuất: 2025 - Nhập khẩu: Indonesia - Màu sắc: đen - Số chỗ ngồi: 7 - Kích thước – Trọng lượng + Kích thước tổng thể (dài x rộng x cao): (4795 x 1855 x 1835) mm + Khoảng sáng gầm xe: 279 mm + Vành và lốp xe: 265/60R18 - Động cơ – Vận hành

		+ Động cơ: 2TR-FE (2.7L) + Loại nhiên liệu: Xăng + Dung tích xi lanh: 2694 cc + Công suất tối đa: 164/5200 (HP/vòng/phút) + Mô men xoắn tối đa: 245/4000 Nm/rpm + Tiêu chuẩn khí thải: Euro 5 + Hộp số: Số tự động - Ngoại thất + Đèn trước + Đèn sương mù + Đèn chiếu sáng ban ngày + Hệ thống tự động cân bằng góc chiếu + Gương chiếu hậu: Điều chỉnh điện, tích hợp đèn báo rẽ + Cụm đèn sau: LED + Đèn báo phanh trên cao: LED - Nội thất: + Tay lái: 3 chấu, ốp gỗ, mạ bạc, tích hợp công tắc điều chỉnh âm thanh, đàm thoại rảnh tay, màn hình hiển thị đa thông tin + Bảng đồng hồ trung tâm: TFT: 4.2 inch + Hệ thống điều hòa: Tự động 2 vùng độc lập + Cửa gió sau + Hệ thống âm thanh: Màn hình cảm ứng: 9 inch, 11 loa, kết nối điện thoại thông minh, USB, Bluetooth + Ghế: Bọc da + Ghế trước: Chỉnh điện 8 hướng (ghế người lái), chỉnh điện 8 hướng (ghế hành khách phía trước) - An toàn + Hệ thống cảnh báo điểm mù + Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau + Hệ thống hỗ trợ đỗ xe
--	--	--



[Handwritten signature]

			+ Hệ thống chống bó cứng phanh + Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp + Hệ thống phân bổ lực phanh điện tử + Hệ thống cân bằng điện tử + Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc + Hệ thống kiểm soát lực kéo + Cảm biến hỗ trợ đỗ xe: Sau, góc trước, góc sau + Túi khí: 7
--	--	--	--